

IV 参考文献

- 岡田建志. 1999. 「ルオン・ヴァン・カン一族の家譜」『ベトナム社会と文化』1 : 305-315 (Okada Takeshi. 1999. “Gia phả của họ Lương Văn Can”. *Xã hội và văn hóa Việt Nam* 1. tr. 305-315).
- グエン・ティ・オワイン. 2023. 「ベトナム地方誌の編纂史について—漢喃研究院所蔵資料を中心に」小二田章 (編)『地方史誌から世界史へ 比較地方史誌学の射程』: 140-154. 東京 : 勉誠社 (Nguyễn Thị Oanh. 2023. “Lịch sử biên soạn địa phương chí Việt Nam: Tập trung vào tài liệu lưu trữ tại Viện Nghiên cứu Hán Nôm”. Konita Akira (chủ biên). *Từ địa phương chí đến lịch sử thế giới: Tầm nhìn của ngành địa phương chí so sánh*. Tokyo: Nhà xuất bản Benseisha. tr. 140-154).
- 末成道男. 1995. 「ベトナムの「家譜」」『東洋文化研究所紀要』127 : 1-42 (Suemari Michio. 1995. “Gia phả của Việt Nam”. *Kỷ yếu Nghiên cứu Văn hóa Đông Dương (Phương Đông)* 127. tr. 1-42).
- 多賀秋五郎 (編) . 1960. 『宗譜の研究 (資料編)』東京 : 日本学術振興会 (Taga Akigorou. 1960. *Nghiên cứu về Tông phả (biên tư liệu)*. Tokyo: Hiệp hội Xúc tiến Khoa học Nhật Bản).
- 趙浩衍. 2020. 「19 世紀前半ベトナムの家譜史料の研究—段族のゾンホ形成過程を中心に」大阪大学大学院文学研究科修士論文 (Jo Hoyeon. 2020. “Nghiên cứu tư liệu gia phả Việt Nam đầu thế kỷ 19: Qua phân tích quá trình hình thành dòng họ Đoàn”. Luận văn thạc sĩ, Khoa nghiên cứu Văn học, Sau đại học, Đại học Osaka).
- 趙浩衍. 2025. 「近世ベトナム家譜研究」大阪大学大学院文学研究科博士論文 (Jo Hoyeon. 2025. “Nghiên cứu gia phả Việt Nam thời cận thế”. Luận văn tiến sĩ, Khoa nghiên cứu Văn học, Sau đại học, Đại học Osaka).
- 中西裕二. 2004. 「ベトナムにおける族譜の位相 : 族譜不在の地からの視点」上田信『東アジア家系記録 (宗譜・族譜・家譜) の総合的比較研究』平成 13 年度～平成 15 年度科学研究費補助金 基盤研究 (B) (1) 研究成果報告書 (課題番号 13571027) : 33-47 (Nakanishi Yuji. 2004. “Vị trí của tộc phả tại Việt Nam: Góc nhìn từ vùng không có tộc phả”. Ueda Makoto (chủ biên). *Nghiên cứu so sánh tổng hợp về các tài liệu ghi chép gia hệ tại Đông Á (Tông phả, Tộc phả, Gia phả)*. Báo cáo kết quả nghiên cứu từ năm 2001 đến năm 2003. Quỹ hỗ trợ nghiên cứu khoa học cơ bản (B) (1), Mã số công trình 13571027). tr. 33-47).
- マイ・トゥー・クイン. 2024. 「ゾンホの資料から見たベトナムの家族」小浜正子 (編)『東アジアの儒教資料とベトナム碑文 : 学際的アプローチ—2023.3.14国際ワークショップの記録—』: 111-121. 東アジア・ジェンダー科研事務局. (Mai Thu Quỳnh. 2024. “Tổng quan gia tộc người Việt qua tư liệu dòng họ”. Kohama Masako (chủ biên). *Tư liệu Nho giáo Đông Á và văn bia Việt Nam: Tiếp cận liên ngành-Tập bài viết tọa đàm quốc tế ngày 14 tháng 3 năm 2023*. Ban thư ký Chương trình Giới tính Đông Á. tr. 98-107).

- 八尾隆生. 2009. 『黎初ヴェトナムの政治と社会』 広島: 広島大学出版会 (Yao Takao. 2009. *Chính trị và xã hội Việt Nam thời Lê sơ*. Hiroshima: Nhà xuất bản Đại học Hiroshima).
- 山本達郎. 1961. 「越南の家譜」『東洋史論叢: 和田博士古稀記念』: 1039-1050. 東京: 講談社 (Yamamoto Tatsurō. 1961. “Gia phả của Việt Nam”. *Tập luận văn lịch sử phương Đông: Kỷ niệm 70 năm ngày sinh của Giáo sư Wada*. Tokyo: Nhà xuất bản Kōdansha. tr. 1039-1050).
- Nguyễn Đức Dự. 1992. *Gia phả: khảo luận và thực hành* (家譜: 研究と実践). Hà Nội: Nhà xuất bản Văn hóa.
- Nguyễn Tuấn Cường. 2017. “Lĩnh vực nghiên cứu Hán Nôm nhìn từ bối cảnh đầu thế kỉ X XI (21世紀初頭の背景から見る漢喃研究の領域).” *Tạp chí Hán Nôm* 141. tr. 3-20.
- Phạm Thị Thùy Vinh. 2019. “Tổng quan về văn bản gia phả Hán Nôm Việt Nam - từ kho sách nhà nước đến lưu trữ trong dân gian (ベトナム漢喃家譜の現況研究—国立資料館所蔵本から個人所蔵本まで).” 『한국계보연구 (韓国系譜研究, Nghiên cứu về gia phả Hàn Quốc)』 9 : 233-257.
- Trần Nghĩa, François Gros (chủ biên). 1993. *Di sản Hán Nôm Việt nam : Thư mục đề yếu* (ベトナム漢喃遺産: 書目提要). Hà Nội: Nhà xuất bản Khoa học xã hội.
- 陳荊和. 1956. 「河仙鎮叶鎮鄭氏家譜注釋」『國立臺灣大學史哲學報』 7 : 77-139 (Chen Chingho. 1956. “Chú thích gia phả họ Mạc ở các trấn Hà Tiên và Giáp”. *Báo tường Lịch sử và Triết học, Đại học Quốc gia Đài Loan* 7. tr. 77-139).
- 劉春銀, 王小眉, 陳義 (主編). 2002. 『越南漢喃文獻目錄提要』 臺北: 中央研究院中國文哲研究所 (Liu Chun ying, Wang Xiao Mei, Chen Yi. 2002. *Văn hiến Hán Nôm Việt Nam: Danh mục thư tịch*. Đài Bắc: Viện Nghiên cứu Văn triết Trung Quốc, Viện Hàn lâm Trung ương).
- 조호연. 2021. 「응우옌 왕조 자통·민망 연간 (1802~1840) 편찬의 자파에 대한 연구: 베트남 한문연구원 소장의 사료를 중심으로 (阮朝嘉隆・明命年間 (1802~1840) 編纂の家譜に関する研究: ベトナム漢喃研究院所蔵史料を中心に)」『대동문화연구 (大東文化研究)』 133 : 542-596 (Jo Hoyeon. 2021. “Nghiên cứu về gia phả được biên soạn trong thời Gia Long và Minh Mệnh (1802-1840) dưới triều Nguyễn: Tập trung vào tư liệu lưu trữ tại Viện Nghiên cứu Hán Nôm Việt Nam”. *Nghiên cứu Văn hóa Đại Đông* 133. tr. 542-596).

※本研究は、日本学術振興会特別研究員奨励費（20J22352）および三島海雲記念財団学術研究奨励金（2023年度）の支援による成果の一部である。また、本ワーキングペーパーの刊行にあたっては、京都大学東南アジア地域研究研究所の GCR Working Paper Series 刊行補助（2024年度）の支援を受けた。